

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Sơ.

2. Ông Nguyễn Văn Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Tấn Q, sinh năm 1968, nơi sinh: Mỹ Tú - Sóc Trăng. Nơi cư trú: Tổ 10, khu phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); vợ là Đặng Thị T và 04 con, lớn nhất sinh năm 1985 và nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 1007/LCĐKNCT ngày 01/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ 10, khu phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1975, là vợ của ông Lê Xuân Đ. Nơi cư trú: Tổ 10, khu phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Phạm Văn C, là Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Văn C - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 44, đường H, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Số 148, đường N, khu phố M, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

2. Ông Phạm Hồng S, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Số 52, đường H, phường 7, thành phố C, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ 10, khu phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

4. Ông Nguyễn Trường K, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố M, phường P, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

5. Bà Đặng Thị T, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Tổ 10, khu phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 16/01/2019 tại tổ 10, khu phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, Lê Tấn Q sơn đồ gỗ làm bay mùi sang nhà ông Lê Xuân Đ thì bà Phạm Thị Ng đi sang nhắc nhở và xảy ra cự cãi với Lê Tấn Q; bà Ng tức giận ném bỏ cái chén đang cầm trên tay và đi về nhà, còn Q thì lấy một thanh sắt vuông đi ra phía trước nhà ông Đ, bà Ng chửi bới, thách thức đánh nhau, ông Đ từ trong nhà đi ra thấy Q đang cầm trên tay thanh sắt vuông nên quay vào nhà lấy thanh sắt tròn ra đánh nhau với Q. Lê Tấn Q cầm thanh sắt vuông đánh từ trên xuống trúng vào ngón tay của ông Đ nên ông Đ dùng thanh sắt tròn đánh Q trúng vào cằm, trúng vào đầu, vai và chân nên Q cầm thanh sắt vuông đánh lại trúng vào đầu, vai và chân của Lê Xuân Đ gây ra thương tích. Sau đó, mọi người can ngăn và đưa ông Lê Xuân Đ đến Trung tâm y tế thành phố Hà Tiên điều trị đến ngày 19/01/2019 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 292/KL-PY ngày 25/4/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích đối với Lê Xuân Đ:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng thái dương trái và gối trái.
- Sẹo sơ cứng ngón IV tay phải.
- Chấn thương phần mềm vùng vai phải, hiện không còn dấu vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07% (Bảy phần trăm).

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng thái dương trái và ngón IV tay phải do vật có góc, cạnh gây nên.

- Thương tích vùng vai phải và gối trái do vật tày có cạnh gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích số 292/KL-PY ngày 25/4/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trong vụ án:

- Một thanh kim loại hình vuông, rỗng, màu xám dài 1,33m, độ dài mỗi cạnh là 03cm, bị móp nhiều chỗ và có dính chất màu nâu.

- Một thanh kim loại hình vuông, rỗng, màu xám dài 1,34m, độ dài mỗi cạnh là 03cm, có dính chất màu nâu.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền theo bảng kê 10.965.000 đồng, tiền khám bệnh từ ngày 18/11/2019 đến ngày 20/4/2020 là 2.935.000 đồng, tổng cộng là 13.900.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Ngày 24/4/2020 bị cáo nộp 3.000.000 đồng và ngày 27/4/2020 bị cáo nộp 2.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý bồi thường số tiền trên và yêu cầu xem xét theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSHT ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Lê Tấn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tấn Q mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

- Về trách nhiệm dân sự đề nghị xem xét mức bồi thường theo quy định pháp luật; Về vật chứng vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy, về án phí buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Luật sư Phạm Văn C là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại phát biểu quan điểm thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố nhưng cho

rằng bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, bị cáo không thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị xử lý nghiêm. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 13.900.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai tại phiên tòa là phù hợp với vật chứng của vụ án, kết luận giám định pháp y về thương tích, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 16/01/2019 tại tổ 10, khu phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, Lê Tấn Q dùng thanh sắt vuông đánh trúng vào tay, đầu, vai và chân của Lê Xuân Đ gây ra thương tích 07%. Như vậy, hành vi dùng hung khí gây thương tích của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, biết rõ việc dùng thanh sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo, cho bị cáo được cải

tạo ngoài xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng bị cáo phạm tội có tính côn đồ, không thật thà khai báo, ăn năn hối cải đề nghị xử lý nghiêm. Còn đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, giữa bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn trước đó nên không áp dụng tình tiết định khung có tính chất côn đồ như luật sư trình bày, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có gây thương tích cho bị hại và đã khắc phục một phần thiệt hại, bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ. Về trách nhiệm dân sự do bị cáo không đồng ý với mức bồi thường nên Hội đồng xét xử cần tính lại cho phù hợp với quy định pháp luật, cụ thể:

- Chi phí điều trị tại trung tâm y tế Hà Tiên có hóa đơn chứng từ là 1.083.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của bị hại trong thời gian điều trị là 900.000 đồng (3 ngày x 300.000 đồng/ngày).

- Thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh 900.000 đồng (3 ngày x 300.000 đồng/ngày).

- Thu nhập thực tế bị mất sau khi xuất viện 3.000.000 đồng (10 ngày x 300.000 đồng/ngày).

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc sau khi xuất viện 3.000.000 đồng (10 ngày x 300.000 đồng/ngày).

- Tổn thất tinh thần là 7.450.000 đồng (1.490.000 đồng/lần x 5 lần).

Tổng cộng các khoản là 16.333.000 đồng.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Một thanh kim loại hình vuông, rỗng, màu xám dài 1,33m, độ dài mỗi cạnh là 03cm, bị móp nhiều chỗ và có dính chất màu nâu; Một thanh kim loại hình vuông, rỗng, màu xám dài 1,34m, độ dài mỗi cạnh là 03cm, có dính chất màu nâu là công cụ dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Tấn Q phải chịu án phí dân sự và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 29/4/2020.

Giao bị cáo cho Ủy Ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Tấn Q bồi thường cho bị hại Lê Xuân Đ số tiền 16.333.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng (trong đó 3.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 05359 ngày 08/5/2019 và 2.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 05376 ngày 26/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang), bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 11.333.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một thanh kim loại hình vuông, rỗng, màu xám dài 1,33m, độ dài mỗi cạnh là 03cm, bị móp nhiều chỗ và có dính chất màu nâu và một thanh kim loại hình vuông, rỗng, màu xám dài 1,34m, độ dài mỗi cạnh là 03cm, có dính chất màu nâu.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tấn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 566.650 đồng, tổng hai khoản bị cáo phải nộp là 766.650 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Hên